

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 25/02/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Huỳnh Văn Nhân**.

2/ Ông **Nguyễn Việt Thành**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Trung Hậu** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Bảo Quốc** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2021, tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Trương Hoàng H**, sinh ngày 16/9/1996. Nơi sinh: Cần Thơ; nơi cư trú: KV BT, LH, BT, CT; Chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Không rõ và bà Trương Thị Bích Th, sinh năm 1978; vợ Lê Thị Thúy H, sinh năm 2001;

Tiền án: 01 lần, Bản án số 72/2015/HS-ST ngày 10/9/2015 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 05 năm 06 tháng tù, về tội Cướp tài sản. Được tha tù trước thời hạn có điều kiện ngày 11/8/2018, đã chấp hành xong thời gian thử thách còn lại (thời gian thử thách là 06 tháng).

Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Lý Minh Ng**, sinh ngày 06/01/1994. Nơi sinh: Cần Thơ; nơi cư trú: KV BDA, LT, BT, CT; Chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa hảo; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1963 và bà Lý Ch, sinh năm 1969; vợ Bùi Thị Diễm M sinh năm 1996; con có 01 người, sinh năm 2013.

Tiền án: 04 lần.

+ Bản án số 02/2016/HSST, ngày 27/1/2016 bị Toà án nhân dân Hện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 17/2016/HSST, ngày 08/3/2016 của Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 11/2016/HSST, ngày 11/3/2016 của Toà án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 15/2016/HSST, ngày 30/5/2016 của Toà án nhân dân Hện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2020, chưa đóng án phí.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Bình Thủy.

* Người bị hại: **Lê Thị Kiều L**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: BDB, LT, BT, CT. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Trương Vĩnh Châu R**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: KV BT, LH, BT, CT. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 04/10/2020 Nguyễn Lý Minh Ng điện thoại rủ Trương Hoàng H đi tìm quán cà phê để uống nước. H đồng ý nên điều khiển xe mô tô, biển số: 65D1 – 454.89 đến phường Long Tuyền để đón Ng. Sau đó, cả hai lưu thông trên đường Bùi Hữu Nghĩa hướng phường Long Tuyền về phường Bình Thủy để tìm quán. Khi đi đến trước hẻm 10 thuộc khu vực 7, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thì H phát hiện chị Lê Thị Kiều L (sinh năm 1994, trú số BDB, LT, BT, CT) đang dừng xe bên lề đường đối diện nghe điện thoại nên cả hai rủ nhau giật điện thoại bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Sau khi thống nhất ý chí, H điều khiển xe quay đầu lại và xe áp sát vào bên trái xe của L để Ng dùng tay giật lấy điện thoại rồi nhanh chóng tẩu thoát theo hướng cầu Rạch Chanh đến đường Võ Văn Kiệt rồi rẽ vào đường Nguyễn Thị Tạo; Chị L sau khi bị giật điện thoại đã điều khiển xe đuổi theo liên tục và truy hô, khi đi đến đường Nguyễn Thị Tạo thì xe của H té ngã, H và Ng bỏ xe chạy bộ, được một đoạn thì H lấy điện thoại từ Ng và quay lại trả cho chị L. Lúc này, lực lượng Công an cũng đuổi theo kịp bắt giữ H và thu giữ tang vật. Riêng Nguyễn Lý Minh Ng chạy thoát đến ngày 10/10/2020 Ng đến Cơ quan công an để đầu thú.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại Iphone XS max, màu gold; 01 xe mô tô biển số 65D1 – 454.89; 01 điện thoại OPPO Pro 11, màu tím đã qua sử dụng.

Căn cứ kết luận định số 60/BKL – HĐĐG ngày 12/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu gold có giá trị còn lại là: 10.500.000 đồng.

Ngày 19/10/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã trả lại cho Lê Thị Kiều L 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu gold. Hiện L không yêu cầu về phần dân sự chỉ yêu cầu xử lý các bị cáo theo đúng quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 65D1 – 454.89 là của Trương Vĩnh Châu R (cậu của H) cho H mượn để đi làm. Việc H sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội Trương Vĩnh Châu R không biết nên không xem xét xử lý.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSBT ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Trương Hoàng H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 và truy tố bị cáo Nguyễn Lý Minh Ng về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Trương Hoàng H và Nguyễn Lý Minh Ng khai nhận, do không có tiền tiêu xài nên khi thấy bị hại dừng xe bên đường nghe điện thoại hai bị cáo nảy sinh ý định cướp giật tài sản của bị hại nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Các bị cáo nhận biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật. Các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ vẫn giữ Ng nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo H và bị cáo Ng là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, hành vi của hai bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự công cộng. Vì vậy, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H và bị cáo Ng đều có thái độ khai báo rõ ràng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015 tuyên bị cáo H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; đề nghị áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015 tuyên bị cáo Ng từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại OPPO Pro 11, màu tím đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo H không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo H. Đối với một xe mô tô biển số 65D1 – 454.89 là của Trương Vĩnh Châu R (cậu của H) cho H mượn để đi làm. Việc H sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm

tội Trương Vĩnh Châu R không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử trả xe cho ông R.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H và bị cáo Ng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo H và bị cáo Ng phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ xác định vào khoảng lúc 08 giờ ngày 04/10/2020 Ng điện thoại rủ H đi tìm quán cà phê để uống nước. H điều khiển xe mô tô, biển số: 65D1 – 454.89 đến đón Ng. Sau đó, cả hai lưu thông trên đường Bùi Hữu Nghĩa hướng phường Long Tuyền về phường Bình Thủy để tìm quán. Khi đi đến trước hẻm 10 thuộc khu vực 7, phường Bình Thủy thì H phát hiện chị Lê Thị Kiều L đang dừng xe bên lề đường đối diện nghe điện thoại nên cả hai rủ nhau giật điện thoại bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H điều khiển xe quay đầu lại và xe áp sát vào bên trái xe của L để Ng dùng tay giật lấy điện thoại rồi nhanh chóng tẩu thoát; Chị L sau khi bị giật điện thoại đã điều khiển xe đuổi theo và truy hô, khi đến đường Nguyễn Thị Tào thì xe của H té ngã, H và Ng bỏ xe chạy bộ, được một đoạn thì H lấy điện thoại từ Ng và quay lại trả cho chị L. Lúc này, lực lượng Công an cũng đuổi theo kịp bắt giữ H và thu giữ tang vật, Ng chạy thoát đến ngày 10/10/2020 Ng đến Cơ quan công an để đầu thú. Theo Kết luận định giá tài sản số 60/BKL – HĐĐG ngày 12/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu gold có giá trị còn lại là: 10.500.000 đồng.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân đều bị pháp luật trừng trị. Các bị cáo đã dùng xe mô tô áp sát bị hại để nhanh chóng giật điện thoại của bị hại. Hành vi đó là tảo tiện, nguy hiểm, coi thường pháp luật, gây hoang mang cho người dân và gây mất trật tự an ninh trong xã hội.

Bản thân bị cáo H và bị cáo Ng đều nhận biết hành vi của mình là trái pháp luật, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, nhưng để có tiền tiêu xài khi phát hiện bị hại sử dụng tài sản có giá trị nên các bị cáo đã nhanh chóng bàn bạc và thống nhất ý chí dùng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo H và bị cáo Ng đều có tiền án về các tội xâm phạm

quyền sở hữu. Bị cáo H đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lần này lại thực hiện hành vi phạm tội về tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo H tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 và bị cáo Ng bị truy tố theo điểm d khoản Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[4] Xét về tính chất, vai trò của các bị cáo và tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo H và bị cáo Ng là đồng phạm trong vụ án, tuy nhiên đây chỉ là đồng phạm giản đơn, hai bị cáo có vai trò ngang nhau cùng thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo H điều khiển xe áp sát bị hại để bị cáo Ng giật điện thoại của bị hại, sau đó các bị cáo sử dụng xe để tẩu thoát. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, tài sản, tính mạng của bị hại. Do đó, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ dài để các bị cáo có thời gian ăn năn, hối cải để sau này có thể trở thành công dân có ích cho xã hội. Đối với bị cáo H bị truy tố điểm d, i khoản 2 Điều 171 BLHS nên mức hình phạt của bị cáo phải cao hơn bị Ng để đảm bảo tính răn đe; còn bị cáo Ng đã có 04 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cả hai bị cáo H và Ng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đều có thái độ khai báo rõ ràng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, tài sản đã trả lại cho người bị hại; bị cáo Ng ra đầu thú nên cũng được xem xét giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử trả lại theo đề nghị của Viện kiểm sát.

[7] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng:** Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Hoàng H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Trương Hoàng H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2020.

***Áp dụng:** Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lý Minh Ng phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Lý Minh Ng 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2020.

Về xử lý vật chứng:

*Áp dụng: Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Trương Hoàng H 01 điện thoại OPPO Pro 11, màu tím đã qua sử dụng.

Trả lại cho ông Trương Vĩnh Châu R một xe mô tô nhãn hiệu Exciter RC, biển số 65D1 – 454.89.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Hoàng H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Lý Minh Ng phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương người bị hại được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Thi hành án DS Q. Bình Thủy;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Nhà tạm giữ - CA Q. Bình Thủy;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà